

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2023/HS-ST

Ngày: 12 – 9 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG MỸ
TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Tiên

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị B Ba

Ông Lê Văn Qui

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Ngọc Ngà – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Tạo – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Hoàng Đ, sinh năm: 1980, tại huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng; Nơi cư trú: Tổ 4, khu phố 5, phường L, thị xã Th, tỉnh Ph; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Phước Thành (còn sống) và bà Võ Thị Đ1 (đã chết); có vợ Nguyễn Thị L (đã ly hôn) và con có 01 người tên Lê Hoàng Kh (20 tuổi); Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/6/2023 chuyển tạm giam cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Lê Văn B, sinh năm: 1994. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 3, phường Trà L, thị xã M, tỉnh HG.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1970. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực A, phường Hiệp L, thành phố Ngã B, tỉnh HG.

Người làm chứng: Nguyễn Thanh B, sinh năm 1965. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 3, phường Trà L, thị xã M, tỉnh HG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11/6/2023, Lê Hoàng Đ đến nhà ông Lê Minh Dương (tên gọi khác là Hai Sang) tham gia uống rượu với ông Nguyễn Thanh B, sau khi uống hơn nửa lít rượu thì Đ lấy chén đi qua nhà ông Lê Vũ Khương cạnh bên nhà ông Hai Sang để xin nước mắm. Lúc này, Đ nhìn thấy trên sân nhà ông Khương có đậu hai chiếc xe mô tô, trong đó trên một xe mô tô có gắn chìa khóa xe nên nảy sinh ý định lấy trộm xe. Do đó, sau khi xin nước mắm xong về nhà ông Hai Sang nhậu tiếp với ông B được một lúc thì nghỉ. Ông B lên giường nằm, còn Đ đi bộ qua sân nhà ông Khương lén lút dẫn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen-bạc, biển số 95B1-659.46 của anh Lê Văn B (đang đậu tại sân nhà ông Khương), ra đến lộ bê tông. Do trên xe có cắm chìa khóa nên Đ đề xe nhưng máy không nổ, Đ dẫn xe đi một đoạn vài chục mét, rồi đạp cần khởi động thì xe nổ máy, Đ điều khiển chạy xe về H thị trấn Búng Tàu, huyện Phụng Hiệp, tỉnh Hậu Giang. Qua khỏi thị trấn Búng Tàu được một đoạn Đ ghé quán cà phê vông (không nhớ tên quán) nằm ngủ, đến sáng hôm sau Đ thức dậy tiếp tục điều khiển xe mô tô về H thành phố Ngã Bảy. Khi qua khỏi thành phố Ngã Bảy một đoạn khoảng 02 km, Đ ghé vào quán cà phê tên Chiều Nhớ, uống cà phê và nhậu cùng với chị Nguyễn Thị Ngọc H là chủ quán. Nhậu xong chị H tính tiền 550.000 đồng, do không có tiền trả nên Đ để xe mô tô biển số 95B1-659.46 cho chị H để trừ tiền nhậu và nói chiều sẽ quay lại chuộc xe mô tô. Sau đó nhờ chị H kiểm xe chở thuê cho Đ về tỉnh Sóc Trăng.

Sau khi phát hiện xe bị mất trộm, đến ngày 16/6/2023 anh Lê Văn B đến trình báo Công an phường Trà Lồng. Đến ngày 17/6/2023, Lê Hoàng Đ bị công an thị xã Long Mỹ giữ khẩn cấp về hành vi trộm cắp tài sản.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 20/HĐĐGTS ngày 19/6/2023 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang kết luận: “01 (một) xe mô

tô nhãn hiệu Exciter, màu đen - bạc, biển số 95B1-659-46, có giá trị 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) ”.

* Vật chứng vụ án: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen-bạc, biển số 95B1-659-46.

* Việc xử lý vật chứng: Ngày 30/6/2023 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen-bạc, biển số 95B1-659-46 cho chủ sở hữu Lê Văn B.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại Lê Văn B đã nhận được tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự đối với Lê Hoàng Đ.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ có liên quan Nguyễn Thị Ngọc H không yêu cầu Lê Hoàng Đ trả số tiền 550.000 đồng.

Tại cáo trạng số 31/CT-VKS-TXLM ngày 22 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ đã truy tố bị cáo Lê Hoàng Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (sau đây gọi là Bộ luật Hình sự).

Luận tội của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lê Hoàng Đ như nội dung cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Hoàng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo mức án tù từ 09 đến 12 tháng tù và đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ý kiến người bị hại Lê Văn B: vắng mặt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa;

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Long Mỹ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với bị hại Lê Văn B, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc H, người làm chứng Nguyễn Thanh B đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa sơ thẩm. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã cung cấp lời khai nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng tại phiên tòa và dành quyền kháng cáo cho bị hại Lê Văn B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc H theo luật định.

[3] Tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng Đ thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định:

Vào ngày 11/6/2023 Lê Hoàng Đ đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Lê Văn B là xe mô tô nhãn hiệu Exciter, màu đen - bạc, biển số 95B1-659.46 đang để tại nhà ông Lê Vũ Khương, thuộc khu vực 3, phường Trà Lồng, thị xã Long Mỹ. Sau khi lấy trộm tài sản, Đ đã đem xe mô tô biển số: 95B1-659.46 điều khiển đến quán của chị H nhậu và để xe lại trừ số tiền 550.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Đ đã chiếm đoạt là 20.000.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Lê Hoàng Đ đã đủ yếu tố cấu thành “*Tội trộm cắp tài sản*” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Nên cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo

Lê Hoàng Đ phạm “Tội trộm cắp tài sản”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi của mình đã gây ra. Với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân bị cáo.

[5] Xét về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Ngày 30/6/2023 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen-bạc, biển số 95B1-659-46 cho chủ sở hữu Lê Văn B xong.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nên không đặt vấn đề xem xét. Nếu bị hại Lê Văn B, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị Ngọc H có yêu cầu bồi thường và phát sinh tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ kiện dân sự khác.

Ngoài ra trong quá trình làm việc và tại phiên tòa bị cáo Lê Hoàng Đ còn khai nhận thực hiện hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản là xe mô tô của người khác vào ngày 29/4/2023 tại thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Cơ quan điều tra Công an thị xã Long Mỹ đã thông tin đến Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành biết, Cơ quan điều tra Công an thị xã Chơn Thành đang thụ lý giải quyết theo quy định nên không xem xét trong vụ án này.

Đối với hành vi nhận cầm xe của chị Nguyễn Thị Ngọc H nhận thấy: Do Lê Hoàng Đ sau khi nhận tại quán chị H, Đ không có tiền trả tiền nhận nên tự nguyện để lại xe mô tô biển số 95B1-659-46 đã chiếm đoạt của anh Lê Văn B lại chỗ quán chị H và hứa chiều đến trả tiền để lấy lại xe, tuy nhiên sau đó Đ không quay lại, cho đến khi bị tạm giữ. Khi nhận cầm xe từ Đ chị H không biết chiếc xe này là do Đ phạm tội mà có. Do đó hành vi của chị Nguyễn Thị Ngọc H không cấu thành tội phạm, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Mỹ không xử lý là có cơ sở.

[10] Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, Điều 268, Điều 269, Điều 292, Điều 293 và Điều 329 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Tội danh và điều luật áp dụng: Tuyên bố: Bị cáo Lê Hoàng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Hoàng Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam bị cáo là ngày 17/6/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Ghi nhận ngày 30/6/2023 Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô nhãn hiệu Exciter màu đen-bạc, biển số 95B1-659-46 cho chủ sở hữu Lê Văn B xong.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lê Hoàng Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương nơi đương sự

cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Công an thị xã Long Mỹ;
- CCTHADS thị xã Long Mỹ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Nguyễn Đình Tiến